

HĐTL VN30- KIỂM NGHIỆM CẬN TRÊN VÙNG DAO ĐỘNG

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 09/04/2021

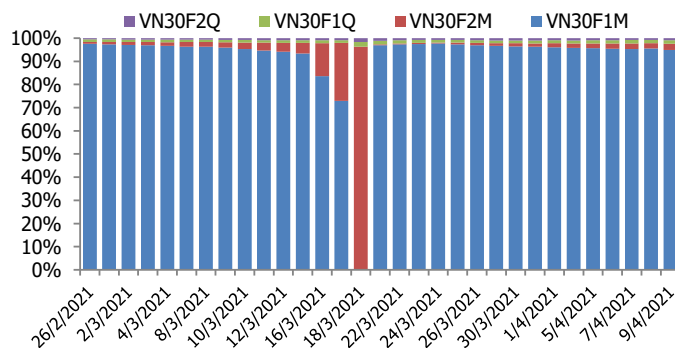
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2104	15/4/2021	4	1251.90	28,392
VN30F2105	20/5/2021	39	1249.20	806
VN30F2109	16/9/2021	158	1249.70	450
VN30F2112	16/12/2021	249	1247.00	256

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch cuối tuần với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 7,6 đến 8,9 điểm, cao hơn mức tăng 1,45 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh hơn đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2101 đã tăng lên -1,36 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2102 cũng đạt -4,06 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Thị trường cơ sở hôm nay tiếp tục phân hóa mạnh cho thấy sự thận trọng từ cả hai phía cung và cầu. Về kỹ thuật, sau nhịp tăng nhanh, VN30-Index đang tạm thời chững lại và kiểm định vùng 1240-1248 điểm. Diễn biến có phân hóa khá mạnh nhưng nhìn chung dòng tiền vẫn đang chủ động hỗ trợ khi thị trường điều chỉnh. Cho thấy thị trường vẫn có khả năng tiến lên sau nhịp rung lắc hiện tại. Dòng tiền nội tiếp tục là động lực chính hỗ trợ cho diễn biến thị trường trong giai đoạn này. Dòng cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là các cổ phiếu dẫn dắt sẽ tiếp tục có diễn biến tăng điểm luân phiên để hỗ trợ cho thị trường.
- Phái sinh đã thu hẹp gần như tối đa basis đối với cơ sở và cho thấy biểu hiện chờ đợi những tín hiệu mới rõ ràng hơn từ phía thị trường cơ sở để bám theo. Phiên kết tuần HĐTL kỳ hạn tháng 4 đóng ở mức gần cao nhất phiên và về cận trên của vùng dao động 1255-1260 điểm. Do đó, khả năng chỉ số tích lũy 1-2 phiên trước khi lấy đà vượt ngưỡng kháng cự này, đây sẽ là kịch bản phù hợp cho những phiên đầu tuần tới. Hiện mức đảo chiều pivot point đang ở 1240 điểm và khi chỉ số trên ngưỡng này thì Long vẫn là vị thế chủ đạo. Mức hỗ trợ mới đang duy trì tại 1247 và 1241 điểm trong khi kháng cự tập trung tại 1258 và 1268 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long vẫn sẽ là vị thế được ưu tiên khi chỉ số vẫn duy trì xu thế tăng theo chart Daily. Cụ thể, canh Long nếu chỉ số có những nhịp retest lại các ngưỡng hỗ trợ 1250; 1247 và 1241 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự gần 1258; 1264 và 1268 điểm.

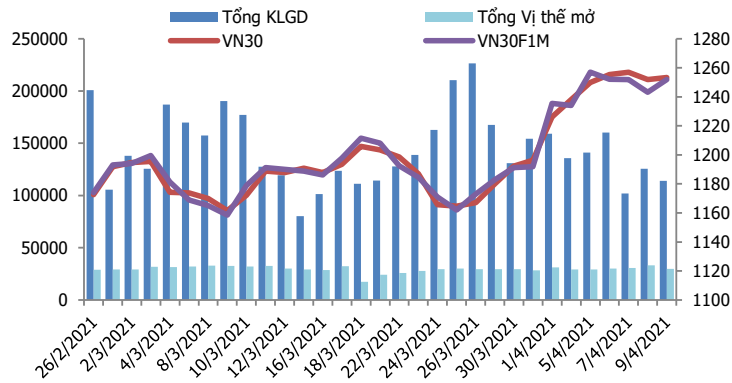
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Khu vực cận dưới 1236-1240 điểm sẽ là vùng canh Long phù hợp cho các vị thế trung hạn.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

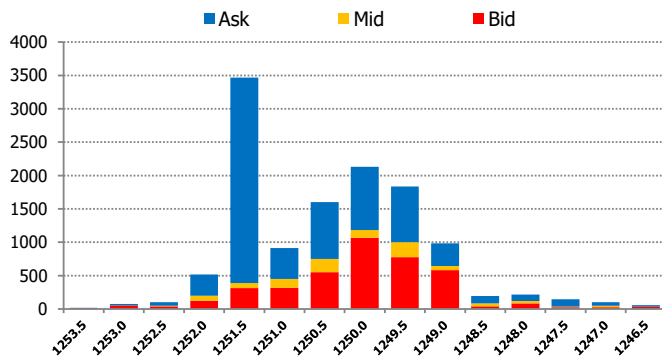
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2104	1251.9	0.70	113,707	-9.1	28,392	-10.4
VN30F2105	1249.2	0.61	308	2.7	806	5.6
VN30F2109	1249.7	0.72	38	-50.6	450	-0.9
VN30F2112	1247.0	0.69	46	-40.3	256	2.8
Tổng			114,099	-9.1	29,904	-9.8

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



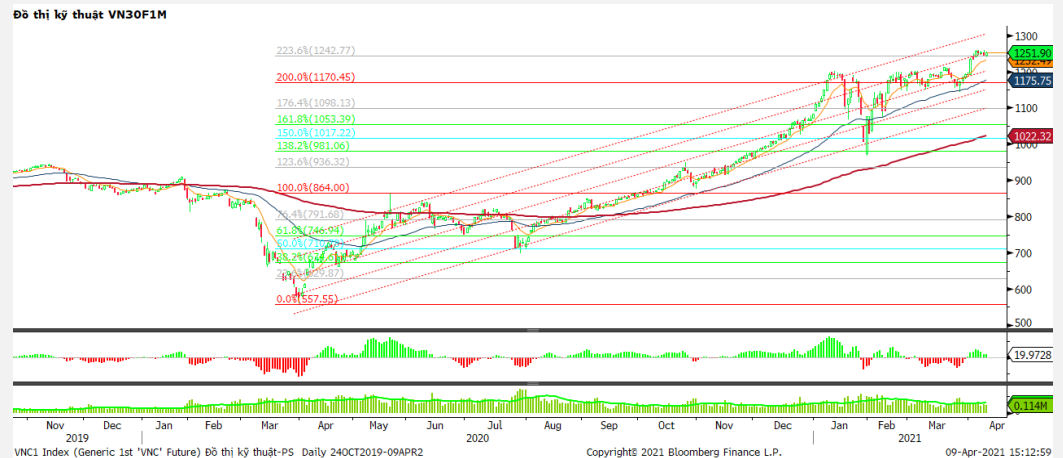
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch cuối tuần với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 7,6 đến 8,9 điểm, cao hơn mức tăng 1,45 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh hơn đáng kể so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 114.099 hợp đồng, giảm 9,1%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 4 với 113.707 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2104 là 1253,53 điểm (cao hơn 1,63 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2105 là 1255,08 điểm (+5,88 điểm), VN30F2106 là 1260,38 điểm (+10,68 điểm) và VN30F2109 là 1264,44 điểm (+17,44 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1247-1250	1241-1245	1200-1225
Kháng cự	1255-1258	1264-1268	1298-1303

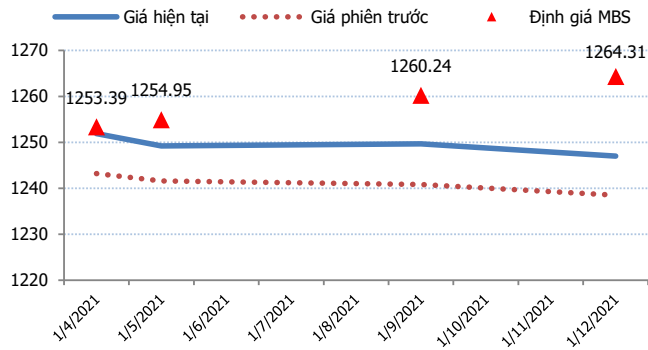
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.7	-1.60	-1.1	-1.02
VN30F1Q - VN30F1M	-2.2	-2.40	0.2	-3.00
VN30F1Q - VN30F2M	0.5	-0.80	1.3	-1.98
VN30F2Q - VN30F1M	-4.9	-4.70	-0.2	-4.18
VN30F2Q - VN30F2M	-2.2	-3.10	0.9	-3.16
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.7	-2.30	-0.4	-1.18

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



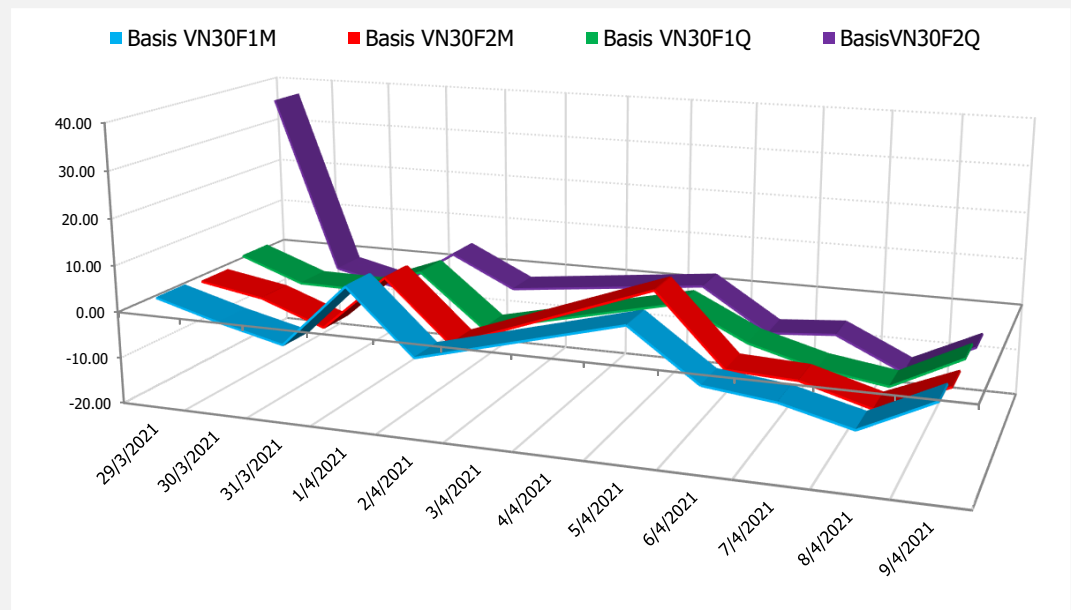
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch cuối tuần với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 7,6 đến 8,9 điểm, cao hơn mức tăng 1,45 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh hơn đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2101 đã tăng lên -1,36 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2102 cũng đạt -4,06 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -4,9 điểm đến +0,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2105-VN30F2104) giảm xuống mức -2,7 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thể chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thể giao dịch spread mới phù hợp hơn.

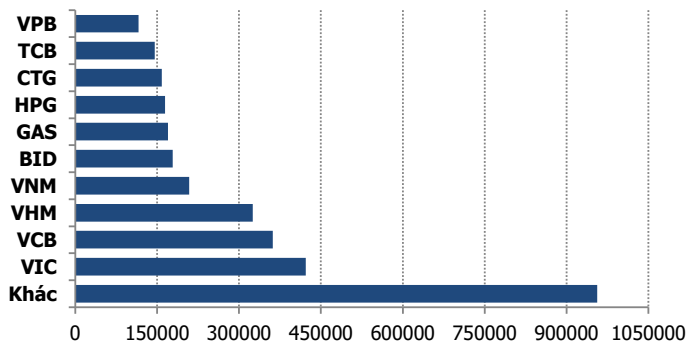
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



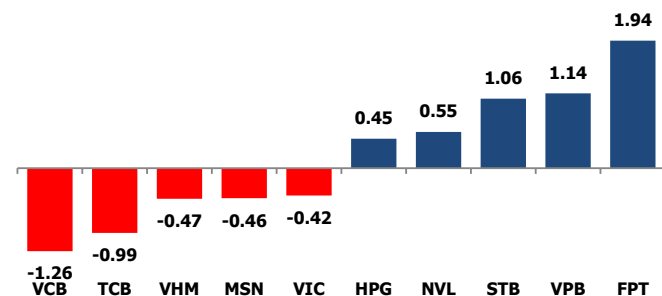
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1231.66	1253.26
Thay đổi	-3.23	1.45
%Chg	-0.26	0.12
YTD	11.58	17.04
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,617.57	3,206.51
P/E	19.11	16.13
P/B	2.58	2.78

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



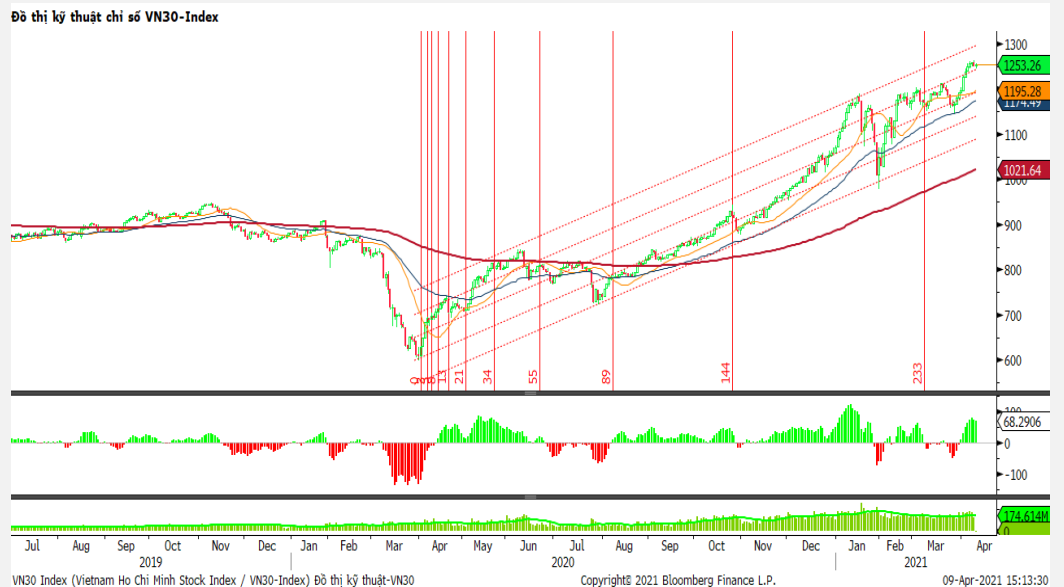
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Rổ VN30 có 15 mã giảm, 12 mã tăng và 3 mã đứng giá. VCB là mã sụt giảm mạnh nhất với hơn 2%, BID và MSN giảm trên 1%. Ở chiều ngược lại, FPT dẫn đầu với sắc xanh hơn 3%, STB và PNJ cùng bật hơn 2%, TCH, KDH, NVL, REE và VPB cùng tiến hơn 1%. Các mã còn lại của nhóm này dao động nhẹ quanh mức tham chiếu khi kết phiên. VHM được sự quan tâm lớn của nhà đầu tư nước ngoài với lực mua ròng hơn 2100 tỷ đồng.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,45 điểm (0,12%) lên 1253,26 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 209,35 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 10.026 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 2307 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, lực mua chủ yếu tập trung VHM (2158 tỷ đồng), VRE (93,54 tỷ đồng), HPG (66,17 tỷ đồng), STB (39,83 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,231.66	(0.26)	19.11	11.58
Dow Jones	33,800.60	0.89	29.93	10.44
S&P500	4,128.80	0.77	33.51	9.92
Nikkei 225	29,757.90	(0.03)	33.95	8.43
Shanghai	3,450.68	(0.92)	17.61	(0.64)
DAX	15,234.16	0.21	49.95	11.05
Vàng	1,742.30	(0.09)		(8.22)
Dầu WTI	59.58	0.44		22.79

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 05/04/2021			
Mỹ- Chỉ số PMI phi sản xuất	55.30	59.00	59.70
Thứ Ba - 06/04/2021			
Úc- Quyết định LS	0.10%	0.10%	0.10%
Thứ Tư -07/04/2021			
Anh- Chỉ số PMI dịch vụ	56.80	56.80	56.30
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.876M	0.107M	-3.522M
Thứ Năm - 08/04/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	719K	680K	744K
Thứ Sáu - 09/04/2021			
Trung Quốc- CPI	-0.20%	0.20%	
Thứ Hai - 12/04/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ chạm mức cao kỷ lục khi Phố Wall khép lại 1 tuần với đà tăng ổn định, trong bối cảnh nhà đầu tư lạc quan trở lại. Chỉ số Dow Jones tăng 297,03 điểm lên 33.800,60 điểm, lập mức cao kỷ lục khi đóng cửa. S&P 500 tăng 0,8% lên 4.128,80 điểm, lập đỉnh 3 phiên liên tiếp. Nasdaq Composite tăng 0,5% lên 13,900,19 điểm.
- Giá dầu giảm và giảm tổng cộng 2% trong tuần này, do sản lượng tăng và việc đóng cửa Covid-19 tại một số quốc gia làm lu mờ lạc quan về nhu cầu nhiên liệu hồi phục. Chốt phiên giao dịch ngày 9/4, dầu thô Brent kỳ hạn tháng 6/2021 giảm 22 US cent tương đương 0,4% xuống 62,95 USD/thùng.
- Giá vàng giảm hơn 1% do lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ tăng và đồng USD hồi phục, song giá vàng vẫn có tuần tăng đầu tiên trong 3 tuần. Vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 0,7% xuống 1.744,07 USD/ounce, trong phiên có lúc đạt 1.758,45 USD/ounce – cao nhất kể từ ngày 1/3/2021.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 FPT, VPB và STB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, FPT đóng góp 1,94 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật FPT



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.36	41,600	-0.83	1.20%	334.623	-0.99	11.81	1.97
HPG	Metals & Mining	8.92	49,550	0.41	1.73%	773.683	0.45	12.21	2.78
VPB	Banks	8.58	47,200	1.07	2.92%	289.204	1.14	11.05	2.19
VIC	Real Estate Management & Development	8.34	124,900	-0.40	1.87%	218.176	-0.42	73.95	5.14
VNM	Food Products	8.19	99,800	-0.10	0.81%	270.608	-0.10	20.92	6.66
MBB	Banks	5.20	31,350	0.48	1.94%	527.099	0.31	10.57	1.83
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.09	82,100	3.14	3.88%	324.28	1.94	18.16	4.09
VHM	Real Estate Management & Development	4.59	98,900	-0.80	1.22%	208.099	-0.47	11.89	3.80
MWG	Specialty Retail	3.99	133,300	-0.52	0.90%	61.879	-0.26	15.40	3.90
VCB	Banks	3.93	97,500	-2.50	2.05%	207.218	-1.26	19.60	3.85
STB	Banks	3.84	22,700	2.25	3.15%	571.496	1.06	15.27	1.41
MSN	Food Products	3.74	92,100	-0.97	1.31%	98.062	-0.46	87.38	6.79
VJC	Airlines	3.41	131,800	-0.90	1.60%	55.269	-0.39	#N/A N/A	4.94
NVL	Real Estate Management & Development	3.31	90,000	1.35	2.74%	200.249	0.55	22.62	3.47
HDB	Banks	3.09	28,000	-0.18	0.90%	108.917	-0.07	10.50	1.94
CTG	Banks	2.34	42,500	-0.23	0.95%	622.171	-0.07	11.56	1.87
VRE	Real Estate Management & Development	1.79	35,000	-0.85	1.14%	187.38	-0.19	33.39	2.71
TPB	Banks	1.76	28,800	-0.35	1.40%	81.684	-0.08	8.21	1.77
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.72	90,300	2.03	2.84%	60.294	0.43	19.93	3.92
SSI	Capital Markets	1.25	35,250	0.14	2.00%	402.213	0.02	16.83	2.15
PDR	Real Estate Management & Development	1.18	68,600	-0.15	1.77%	195.385	-0.02	25.50	5.86
KDH	Real Estate Management & Development	1.14	31,850	1.43	1.26%	51.121	0.20	15.58	2.19
GAS	Gas Utilities	0.84	88,800	-0.22	1.58%	33.778	-0.02	21.65	3.51
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.74	55,900	0.00	1.08%	41.983	0.00	77.33	3.22
REE	Industrial Conglomerates	0.73	53,500	1.33	1.71%	34.63	0.12	10.19	1.44
BID	Banks	0.70	44,300	-1.12	1.70%	199.713	-0.10	25.47	2.33
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.64	13,800	0.00	1.46%	180.569	0.00	13.66	1.13
SBT	Food Products	0.55	22,700	0.22	1.57%	78.662	0.02	23.99	1.80
TCH	Machinery	0.55	26,400	1.54	5.60%	468.269	0.11	10.26	1.89
BVH	Beverages	0.46	62,400	0.00	1.94%	34.381	0.00	36.04	2.30

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn